TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ E** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày 26-03-224

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ E,TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Đào Ngọc Ứng;

2. Bà Nguyễn Thị Phương Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố E, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Hồ Long Hồ- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố E, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/TLST-HS, ngày 24 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Bùi Quốc Q, sinh ngày: 01/01/1989, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Khóm 3, phường W, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Buôn bán; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Bùi R, sinh năm 1974 và bà Phan T, sinh năm 1974; vợ: Nguyễn Thị R, sinh năm 1991; con: 02 con (lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền sự, tiền án: Chưa có; tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại*: Bà Hồ Thị T, sinh năm 1958 (đã chết).

Nơi cư trú: Khóm 4, phường W, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Y, sinh năm 1979 (có mặt);

Nơi cư trú: Khóm 1, phường W, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị R, sinh năm 1991 (có mặt);

Nơi cư trú: Khóm U, phường I, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng*:

1. Bà Trần O, sinh năm 1962 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm 4, phường W, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bà Trương Thị P, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm 3, phường W, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 03/11/2023, Bùi Quốc Q đi dự tiệc và có sử dụng bia tại Khóm 1, phường W, thành phố E. Sau đó Q điều khiển xe mô tô biển số 66H1- 499.93 đến quán Sông Ngư thuộc Khóm 3, phường W tiếp tục uống bia cùng nhóm bạn. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô biển số 66H1- 499.93 về nhà theo hướng từ Khóm 4 đi Khóm 3, phường W, thành phố Hồng Ngự. Khi đến khu vực trước chợ thực phẩm E, thuộc Khóm 3, phường W do không làm chủ tay lái nên Q điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái va chạm vào xe mô tô mang biển số 64B1-001.12 do bà Hồ Thị T, sinh năm 1958, ngụ Khóm 4, phường W, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, điều khiển chạy theo hướng ngược lại làm cả xe và người ngã xuống mặt đường.

Hậu quả: Bà Hồ Thị T bị thương tích nặng ở vùng đầu nên được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh để điều trị, đến ngày 05/11/2023 thì tử vong; Bùi Quốc Q bị xây xác da ở tay, chân.

- Vật chứng vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) xe mô tô mang biển số 64B1-001.12, số máy 009422, màu xanh – bạc, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động và 01 (một) xe mô tô mang biển số 66H1-499.93, số máy 0398941, màu trắng - đen, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào ngày 03/11/2023, thể hiện như sau:

+ Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, tầm nhìn thông thoáng, mặt đường rộng 12^{m}00 (mười hai mét), mặt đường phẳng, được trải một lớp nhựa màu đen, có vạch kẻ tim đường đứt quảng. Tất cả các số được đo đạt

vào lề phải theo hướng đi xe mô tô biển số 64B1-001.12 từ khóm 3 đi khóm 4, phường W, thành phố E;

+ Ký hiệu (1) là vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 64B1-001.12 (số 4) và xe mô tô biển số 66H1-499.93 (số 5). Số (1) cách lề 5^{m}30 (năm mét ba mươi); Cách đầu số (3) là 1^{m}97 (một mét chính mươi bảy); Cách đầu số 4 là 3^{m}15 (ba mét mười lăm); Cách trục trước số 5 là 3^{m}75 (ba mét bảy mươi lăm); Cách trụ điện là 14^{m}55 (mười bốn mét năm mươi lăm);

+ Ký hiệu (2) là vị trí vết cày thứ nhất để lại trên mặt đường: Vết (2) có kích thước dài 2^{m}82 (hai mét tám mươi hai), rộng 0^{m}01 (không mét không một). Đầu cách lề là 5^{m}62 (năm mét sáu mươi hai), cuối cách lề là 5^{m}73 (năm mét bảy mươi ba);

+ Ký hiệu số (3) là vị trí vết cày thứ hai để lại trên mặt đường: Vết (2) có kích thước dài 0^{m}58 (không mét năm mươi tám), rộng 0^{m}01 (không mét không một). Đầu cách lề là 6^{m}25 (sáu mét hai mươi lăm), cuối cách lề là 2^{m}17 (hai mét mười bảy);

+ Ký hiệu (4) là xe mô tô 64B1-001.12. Trục trước cách lề là 5^{m}05 (năm mét không năm), cách trục trước (số 5) là 0^{m}85 (không mét tám mươi lăm); Trục sau cách lề là 6^{m}00 (sáu mét);

+ Ký hiệu (5) là xe mô tô 66H1-499.93. Trục trước cách lề là 4^{m}38 (bốn mét ba mươi tám), trục trước cách lề là 4^{m}38 (bốn mét ba mươi tám); Trục sau cách lề là 4^{m}95 (bốn mét chín mươi lăm).

- Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 06/KLGĐTT-KTHS ngày 16/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp đối với Hồ Thị T, kết luận nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não nặng.

- Tại bản kết luận giám định số: 1365/KL-KTHS, ngày 13 tháng 12 năm 2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận: Tệp dữ liệu video gửi giám định không bị chỉnh sửa, cắt, ghép về nội dung và hình ảnh.

- Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu đối với Bùi Quốc Q là 170.2mg/dl.

- Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu đối với Hồ Thị T là 0.0mg/dl.

- Bản kết luận định giá tài sản số: 43/KL-HĐĐG, ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố E, tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Giá trị thiệt hại 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 64B1-001.12, số máy 009422, màu xanh - bạc, đã qua sử dụng là: 1.500.000 đồng; Giá

trị thiệt hại 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 66H1-499.93, màu trắng -đen, số máy 0398941, màu trắng - đen, đã qua sử dụng là: 3.500.000 đồng.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Bùi Quốc Q đã tự thỏa thuận bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Thanh Tuấn tiền chi phí cứu chữa, điều trị, mai táng phí và các khoản chi phí khác với tổng số tiền 59.072.000 đồng, ông Nguyễn Thanh Tuấn yêu cầu Bùi Quốc Q bồi thường thêm tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Bùi Quốc Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKSTPHN ngày 22/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố E truy tố bị cáo Bùi Quốc Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố E thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Bùi Quốc Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Quốc Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đối với việc Bùi Quốc Q điều khiển xe mô tô biển số 66H1-499.93 không có giấy phép láy xe và sử dụng rượu bia tham gia giao thông gây tai nạn. Qua điều tra, xe mô tô này do chị Nguyễn Thị R đăng ký giấy chứng nhận chủ sở hữu, R không biết việc Bùi Quốc Q điều khiển xe mô tô 66H1-499.93 tham gia giao thông khi không đảm bảo các điều kiện an toàn gây tai nạn, không có lỗi trong việc giao xe cho Bùi Quốc Q, do đó không xem xét xử lý R về tội "Giao cho người không đủ điều kiện tham gia giao thông đường bộ" nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Trả lại cho ông Nguyễn Thanh Tuấn là đại diện hợp pháp của bị hại 01 (một) xe mô tô mang biển số 64B1-001.12, số máy 009422, màu xanh - bạc, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động; trả lại cho chị Nguyễn Thị R 01 (một) xe mô tô mang

biển số 66H1-499.93, số máy 0398941, màu trắng - đen, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 591, 593 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Bùi Quốc Q có trách nhiệm bồi thường tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Y 51 lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định là 51 lần x 1.800.000 đồng = 91.800.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Quốc Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 03/112023, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khac có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đồng ý bồi thường tiếp tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Y với số tiền là 91.800.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Y xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự, đã nhận tiền do bị cáo bồi thường 59.072.000 đồng, nay yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tiền tổn thất tinh thần với số tiền là 91.800.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị R yêu cầu được nhận lại 01 (một) xe mô tô mang biển số 66H1-499.93, số máy 0398941, màu trắng - đen, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động.

Bị cáo Bùi Quốc Q thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Quốc Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội.

Vào khoảng 11 giờ, ngày 03/11/2023, Bùi Quốc Q điều khiển xe mô tô biển số 66H1- 499.93 tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định và trong người đang có nồng độ cồn. Khi đến khu vực trước chợ thực phẩm E, thuộc Khóm 3, phường W do không làm chủ tay lái nên Q điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái va chạm vào xe mô tô mang biển số 64B1-001.12 do bà Hồ Thị T điều khiển chạy theo hướng ngược lại làm cả xe và người ngã xuống mặt đường.

Hậu quả: Bà Hồ Thị T bị thương tích nặng ở vùng đầu nên được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh để điều trị, đến ngày 05/11/2023 thì tử vong.

Hành vi của Bùi Quốc Q đã vi phạm vào khoản 8, 9 Điều 8 và khoản 4 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

"**Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm:**

"*1. ...;*

...

8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn;

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định".

Điều 9 .Quy tắc giao thông đường bộ:

"*1. ...;*

4. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định .. ...".

Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào ngày 03/11/2023;

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 06/KLGĐTT-KTHS ngày 16/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, đối với Hồ Thị T, kết luận nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não nặng.

Căn cừ Bản kết luận giám định số: 1365/KL-KTHS, ngày 13 tháng 12 năm 2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận: Tệp dữ liệu video gửi giám định không bị chỉnh sửa, cắt, ghép về nội dung và hình ảnh.

Căn cứ Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu đối với Bùi Quốc Q là 170.2mg/dl.

Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

Như vậy, đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Bùi Quốc Q đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người…;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định.

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định…"

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đên trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây Tng mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Do đó, cần phải xử lý nghiêm nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền sự, tiền án.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện (điểm s), đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội mình gây ra (điểm b) và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thuộc diện gia đình có công cách mạng (có bà nội được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất), Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Đồng thời, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa cho những ai có ý thức phạm tội như bị cáo.

[6] Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt xét xử đối với bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

[7] Đối với việc Bùi Quốc Q điều khiển xe mô tô biển số 66H1-499.93 không có giấy phép láy xe và sử dụng rượu bia tham gia giao thông gây tai nạn. Qua điều tra, xe mô tô này do chị Nguyễn Thị R đăng ký giấy chứng nhận chủ sở hữu, R không biết việc Bùi Quốc Q điều khiển xe mô tô 66H1-499.93 tham gia giao thông khi không đảm bảo các điều kiện an toàn gây tai nạn, không có lỗi trong việc giao xe cho Bùi Quốc Q do đó không xem xét xử lý R về tội "Giao cho người không đủ điều kiện tham gia giao thông đường bộ" nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) xe mô tô mang biển số 64B1-001.12, số máy 009422, màu xanh - bạc, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động của bị hại Hồ Thị T và 01 (một) xe mô tô mang biển số 66H1-499.93, số máy 0398941, màu trắng - đen, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị R, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Y và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị R là phù hợp pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự trong vụ án:

Trong giai đoạn điều tra, Bùi Quốc Q đã tự nguyện bồi thường tiền chi phí cứu chữa, điều trị, mai táng phí và các khoản chi phí khác cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Y với tổng số tiền 59.072.000 đồng, ông Tuấn đã nhận số tiền trên và yêu cầu Bùi Quốc Q bồi thường tiếp tổn thất về tinh thần là 91.800.000 đồng, bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[10] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Quốc Q phạm tội*"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt bị cáo Bùi Quốc Q 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Y 01 (một) xe mô tô mang biển số 64B1-001.12, số máy 009422, màu xanh - bạc, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động;

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị R 01 (một) xe mô tô mang biển số 66H1-499.93, số máy 0398941, màu trắng - đen, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án Dân sự thành phố E đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2024)

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Bùi Quốc Q có trách nhiệm bồi thường tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Y số tiền là 91.800.000 đồng (chín mươi mốt triệu tám trăm nghìn đồng).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Quốc Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 4.590.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là: 4.790.000 đồng (bốn triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng).

5. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/3/2024).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. E;
- Nhà tạm giữ Công an TP. E;
- Cơ quan điều tra Công an TP. E;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Thống